VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU THỦY VĂN VÀ HẢI VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TIN DỰ BÁO MỰC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 07/12/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mực nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		07/12		08/12				09/12		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	250	-32	-225	-39	237	42	-221	-80	199
	Cửa Ông	233	-20	-215	-43	231	40	-201	-87	201
TP. Hải Phòng	Hòn Dáu	214	-15	-196	-44	219	36	-174	-90	198
	Bạch Long Vĩ	204	-45	-186	-14	214	11	-176	-58	196
Thái Bình	Thái Thụy	204	-15	-186	-44	212	31	-161	-89	193
Nam Định	Hải Hậu	182	-11	-168	-39	196	29	-138	-84	185
Ninh Bình	Kim Sơn	178	-9	-161	-41	193	27	-130	-86	183
Thanh Hóa	Quảng Xương	171	-6	-152	-44	186	28	-118	-86	177
Nghệ An	Diễn Châu	150	2	-134	-43	166	33	-95	-77	162
	Hòn Ngư	145	3	-131	-39	161	35	-92	-71	159
Hà Tĩnh	Thạch Hà	125	12	-122	-32	142	43	-80	-61	143
Quảng Bình	Quảng Trạch	73	25	-99	-9	87	45	-66	-38	87
	Quảng Ninh	40	25	-76	7	56	37	-47	-17	60
Quảng Trị	Gio Linh	9	20	-52	22	26	27	-28	7	36
	Còn Cỏ	8	12	-57	28	27	20	-36	10	38
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-20	15	-27	36	-5	16	-11	27	8
	Phú Lộc	-46	11	-4	45	-32	8	6	43	-17
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-64	6	13	54	-50	0	18	54	-36
	Hoàng Sa	-87	-24	31	75	-76	-35	17	76	-62
Quảng Nam	Tam Kỳ	-84	0	33	66	-71	-8	32	70	-53
	Cù Lao Chàm	-78	0	25	60	-66	-8	25	63	-49
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-94	-7	37	78	-80	-17	32	82	-61
	Lý Sơn	-92	-10	36	75	-79	-20	28	77	-62
Bình Định	Phú Mỹ	-95	-11	37	83	-79	-20	28	86	-64
	Quy Nhơn	-104	-24	26	68	-95	-26	25	85	-64
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-100	-22	29	79	-84	-30	21	82	-63
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-96	-18	37	90	-80	-28	30	90	-59
	Trường Sa	-96	-28	44	89	-77	-44	34	88	-54
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-103	-17	36	93	-85	-34	32	91	-60
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-96	-34	73	97	-57	-76	78	78	-17
	Phú Quý	-101	-23	49	95	-78	-43	44	90	-53
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-13	-152	162	48	42	-199	158	32	80
	Côn Đảo	10	-171	150	63	58	-205	137	47	88
TPHCM	Cần Giờ	1	-163	170	37	58	-211	165	19	95
Tiền Giang	Gò Công Tây	5	-167	174	33	63	-217	171	13	104
Bến Tre	Ba Tri	12	-174	180	33	68	-224	175	13	114
Trà Vinh	Duyên Hải	25	-193	190	37	79	-239	178	18	117
Sóc Trăng	Tân Phú	56	-210	188	32	103	-246	168	16	129
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	93	-223	162	41	121	-236	125	37	132
Cà Mau	Năm Căn	92	-185	100	70	110	-185	61	62	110
	Trần Văn Thời	62	-52	29	53	71	-70	10	18	68
Kiên Giang	Rạch Giá	51	9	-1	23	50	-11	-9	-21	43
	Phú Quốc	58	32	-9	14	48	23	-24	-17	29
	Thổ Chu	45	28	4	28	41	20	-10	0	22

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	**Hướng thịnh hành**	**Ghi chú**
Bắc vịnh Bắc Bộ	1.3 - 2.1	Đông	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.9 - 2.9	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.4 - 3.6	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	3.1 - 3.6	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	1.3 - 3.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	1.3 - 2.2	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Hoàng Sa	3.6 - 3.9	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	2.1 - 3.1	Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.9 - 4.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	2.0 - 3.8	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	2.4 - 3.4	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo

Tin phát lúc: **13 giờ 00**

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 08/12/2021

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dáu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngư, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

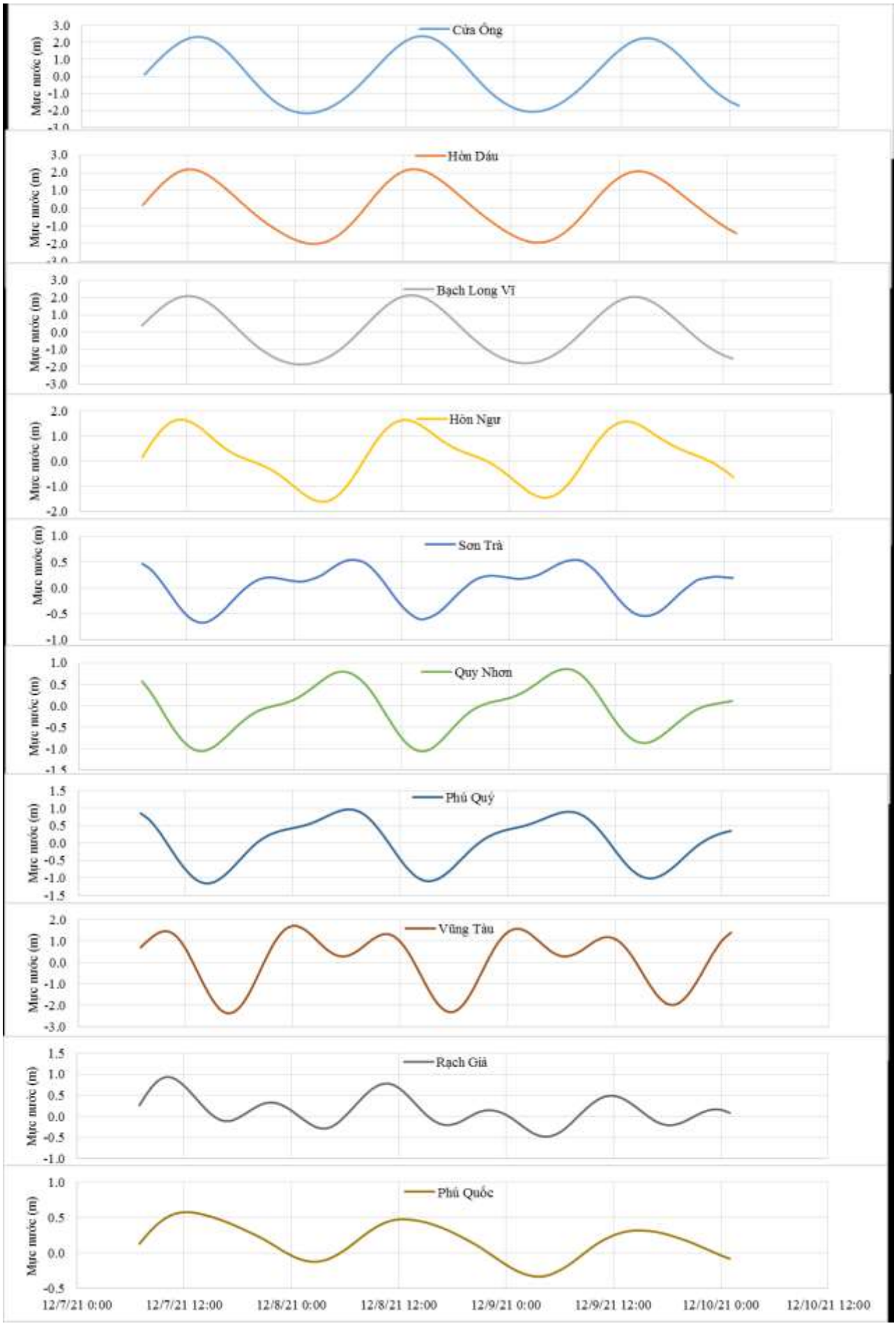

Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam

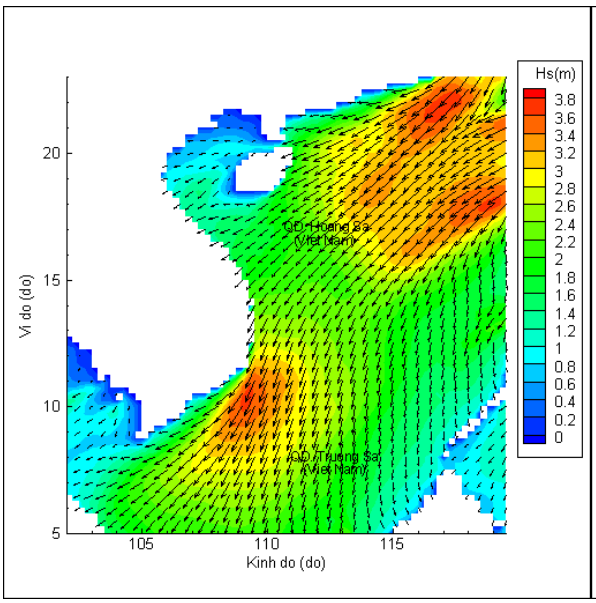

Lúc 13h ngày 07/12/2021

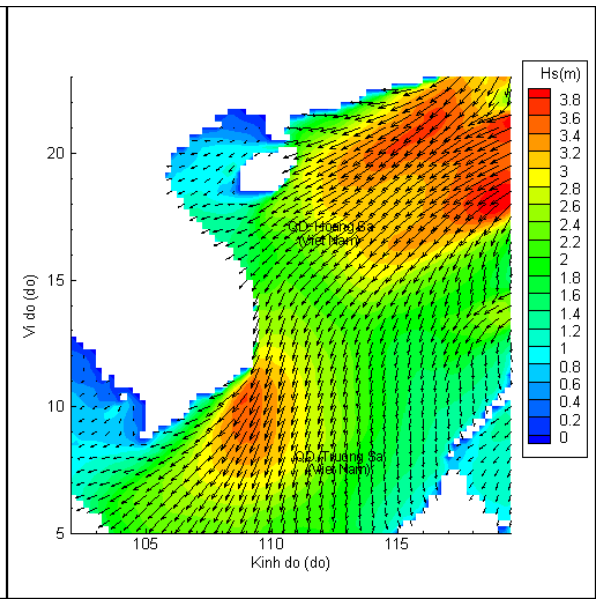

Lúc 19h ngày 07/12/2021

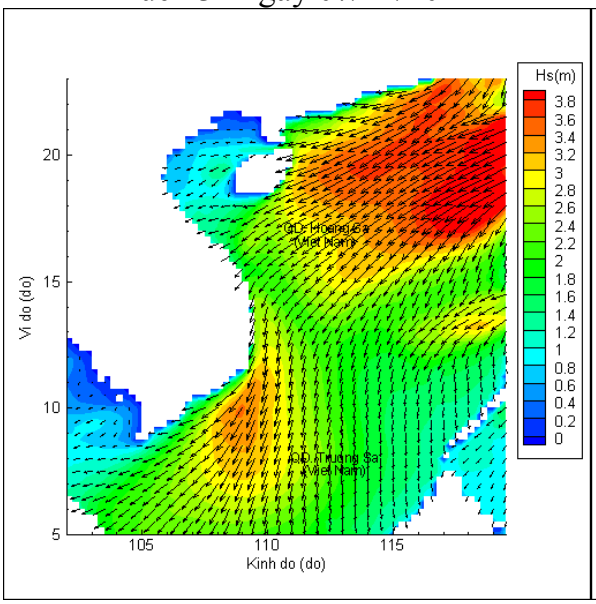

Lúc 01h ngày 08/12/2021

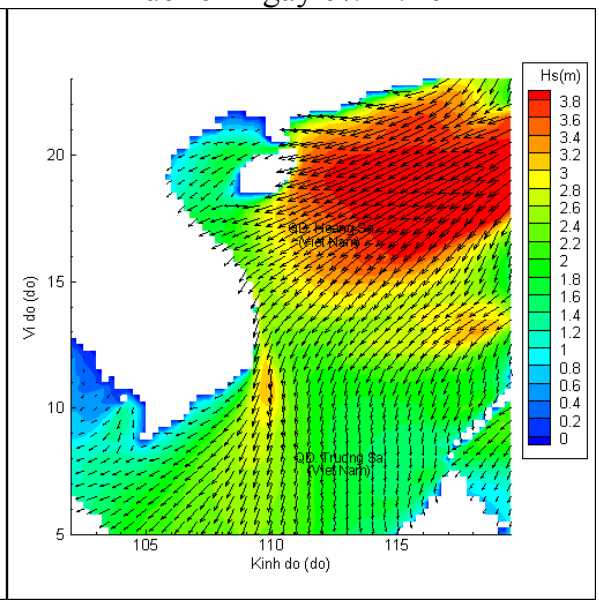

Lúc 13h ngày 08/12/2021

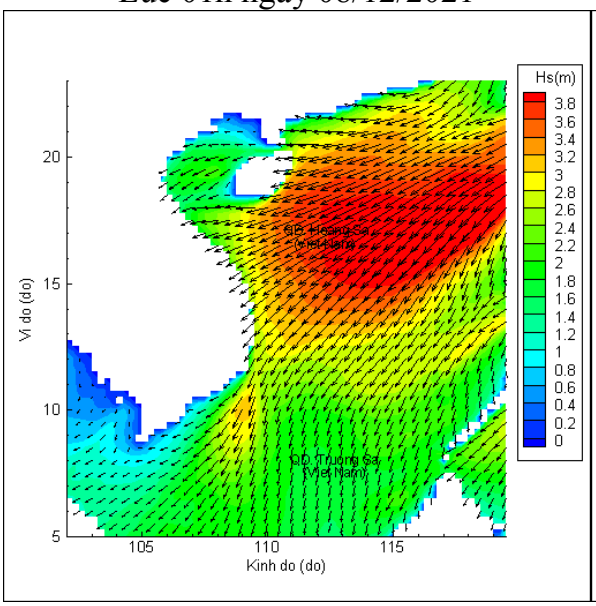

Lúc 01h ngày 09/12/2021

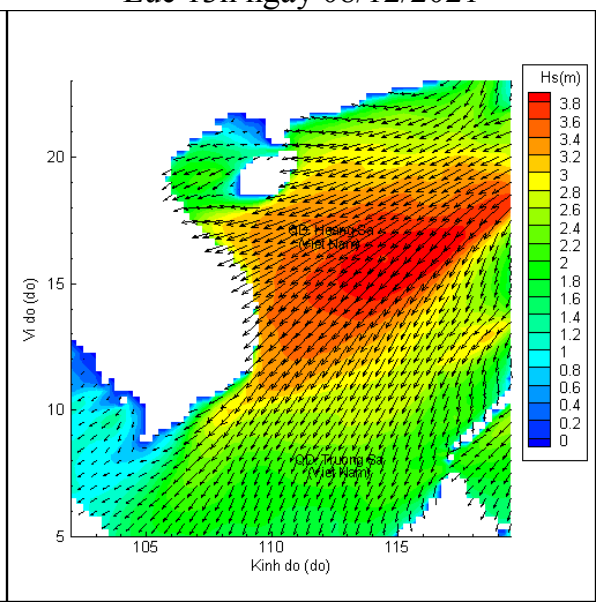

Lúc 13h ngày 09/12/2021